TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày: 22-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*bà Trịnh Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*ông Nguyễn Văn Biên và ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng C; sinh năm 1997; tại xã L , huyện H, tỉnh T; trú tại: thôn C, xã L, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H và bà Hoàng Thị N; bị cáocó vợ là Lê Khánh L và có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 26/12/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay, có mặt.

2.Trần Văn H; sinh năm 1991; tại xã L, huyện H, tỉnh T; trú tại: thôn C, xã L, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Ngô Thị N; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị G và có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 26/12/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Trịnh Thị B, sinh năm: 1983; nơi cư trú: tiểu khu 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Chị Lương Thị Th, sinh năm: 1989; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Số nhà 147, Tr, phường Ch, thành phố L, tỉnh L, vắng mặt.

- Chị Tẩn Thị Đ, sinh năm: 2000; nơi cư trú: xã B, huyện T, tỉnh L, vắng mặt.

- Chị Tẩn Thị Nh, sinh năm: 2002; nơi cư trú: xã B, huyện T, tỉnh L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 16/12/2021, Nguyễn Hoàng C đến khu vực chợ Lèn thuộc thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa gặp người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ mua 03 *(ba)* viên thuốc lắc và nửa chỉ Ketamine trị giá 3.200.000đ *(Ba triệu hai trăm nghìn đồng)*. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong C rủ Nguyễn Hoàng L, Tẩn Thị Nh và Tẩn Thị Đ đi hát Karoke mọi người đều đồng ý. Khi đi đến đầu đường tỉnh lộ 508 thuộc địa phận thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, C đón thêm Trần Văn H (trước đó C điện thoại rủ H đi cùng). Đến quán Karaoke Bằng Lăng Tím thuộc tiểu khu 4, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, C cùng mọi người thuê phòng hát Vip 5. Khi vào phòng hát, H gọi Lương Thị Th là nhân viên quán hát lên rót bia. C lấy 03 *(ba)* viên ma túy (thuốc lắc) cất trong người ra bẻ mỗi viên làm đôi rồi đưa cho H, L, Đ, Nh và Th để sử dụng bằng cách bỏ vào miệng nuốt. Sử dụng ma túy (thuốc lắc) được một lúc H mượn điện thoại của L cắm loa mở nhạc để mọi người nghe. Khi cả nhóm đang hát thì Lương Thị Th mang lên phòng 01 (một) đĩa nhựa đựng hoa quả, C nói "đĩa này làm sao được" H đứng bên hiểu ý C muốn nói đĩa nhựa không sử dụng xào ma túy "Katamine" được nên H tự đi xuống bếp của quán lấy 01 (một) đĩa sứ màu trắng mang lên phòng cho C xào"Katamine". Trong lúc H đi lấy đĩa sứ thì C đi ra ngoài lấy tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ *(mười nghìn đồng)* cuộn lại thành ống hút rồi cố định hai đầu bằng vỏ đầu lọc điếu thuốc lá. Lúc vào phòng C thấy đĩa sứ H đã để trên bàn nên dùng bật lửa ga hơ nóng đĩa sứ rồi đổ Ketamine ra đĩa, dùng tờ tiền mệnh giá 2.000đ *(hai nghìn đồng)* đặt lên trên Ketamine, sau đó lấy thẻ nhựa cứng (dạng thẻ ATM) miết cho Ketamine nhỏ ra. C chia Ketamine ra thành các đường nhỏ rồi sử dụng đầu tiên sau đó đến Nh, H, Th, L và Đ. Đến 23 giờ 15 phút cùng ngày Công an huyện Hà trung phối hợp với Công an thị trấn Hà Trung phát hiện, bắt quả tang, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở Công an làm việc.

Quá trình điều tra đã xác định: Nguyễn Hoàng C, Trần Văn H, Nguyễn Hoàng L, Tẩn Thị Nh, Tẩn Thị Đ và Lương Thị Th đều không phải là người nghiện ma túy thuộc diện quản lý của chính quyền địa phương.

Vật chứng thu giữ gồm: Các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy còn sót lại trên đĩa sứ màu trắng đặt ở trên bàn trong phòng hát Víp 5. Được niêm phong ký hiệu M1; 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính khoảng 20cm; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đồng được cố định hai đầu bằng vỏ đầu lọc điếu thuốc lá; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000đồng; 01 bật lửa ga màu vàng cam, đã qua sử dụng; 01 thẻ nhựa cứng dạng thẻ ATM, màu vàng cam, đã qua sử dụng. Được niêm phong ký hiệu M2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen của Nguyễn Hoàng C, bên trong máy có sim điện thoại trên sim có dãy số 8401201112937201; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen của Trần Văn H số IMIE: 357740108049859, máy có sim điện thoại trên sim có dãy số 8984048000319604545.

Tiến hành test nhanh ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Hoàng C, Trần Văn H, Lương Thị Th, Nguyễn Hoàng L, Tẩn Thị Nh, Tẩn Thị Đ. Kết quả cả 06 người đều dương tính với ma túy đá (MET) và dương tính với thuốc lắc (MDMA).

Tại bản kết luận giám định số: 95/PC09 ngày 22/12/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,075g (không phẩy, không bảy năm gam) loại: Ketamine.

Cáo trạng số 60/CT-VKSHT ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng C và Trần Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo. Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn H Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 07 (bảy) năm tù đến 7 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định,01 đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa ga màu vàng cam, 01 thẻ nhựa cứng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng C 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, trả lại cho bị cáo Trần Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen; buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Tối ngày 16/12/2021, tại quán Karaoke Bằng Lăng Tím ở tiểu khu 4, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Hoàng C và Trần Văn H đã tổ chức cho nhau và cho Lương Thị Th, Nguyễn Hoàng L, Tẩn Thị Nh, Tẩn Thị Đ sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng C và Trần Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2, Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án thấy rằng:

Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự phân công cụ thể, trong đó Nguyễn Hoàng C là người khởi xướng, bỏ tiền mua ma túy, thuê phòng hát để sử dụng ma túy; trực tiếp đưa ma túy cho H, L, Nh, Đ và Th sử dụng, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy nên giữ vai trò chính trong vụ án;Trần Văn H là người giúp sức, chuẩn bị đĩa sứ cho C xào ma túy nên giữ vai trò thấp hơn so với bị cáo C.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma tuý, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và trật tự xã hội. Vì vậy, phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn H có thời gian tham gia quân ngũ và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo có bố và mẹ đều là thương binh, mẹ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng, đây được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.Cần áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Trong vụ án này Nguyễn Hoàng L, Tẩn Thị Đ, Tẩn Thị Nh và Lương Thị Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Hà Trung đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương, Đánh, Nhỏi, Thè là đúng quy định. Chị Trịnh Thị B là chủ quán Karaokekhông biết các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không phạm tội nhưng đã thiếu trách nhiệm quản lý nhà hàng để các bị cáo lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy.Vì vậy, Công an huyện Hà Trung đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị B là đúng quy định. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Hoàng C, do C không biết tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa ga màu vàng cam; 01 thẻ nhựa cứng là công cụ phạm tội, do không còn giá trị nên cũng tịch thu tiêu hủy.01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng là công cụ phạm tộinên phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đỏ không phải là phương tiện liên lạc để phạm tội nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[5]. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Vềán phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo. Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn H.

1. Về tội danh: các bị cáo Nguyễn Hoàng C, Trần Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C 08 *(tám)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 *(bảy)* năm 06 *(sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành dán kín, niêm phong; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa ga màu vàng cam; 01 thẻ nhựa

cứng,tất cả được đựng trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành dán kín.Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng được đựng trong phong bì niêm phong có ký hiệu M2.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen cho bị cáo Nguyễn Hoàng C, 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen cho bị cáo Trần Văn H.

Đặc điểm của phong bì niêm phong và các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 21/6/2022.

4. Vềán phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng C, Trần Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)*án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Thanh Hương